

Bản án số: 60/2025/HS-ST

Ngày: 29-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Hồng Hải

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 64/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngô Lê P, sinh năm 1968 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 815/2 lầu 2 NT, Phường K, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (đã bị xóa hộ khẩu); Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Lê P1; con bà: Nguyễn Thị Thanh L; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/8/2000 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 01/02/2005 đã chấp hành xong hình phạt tù (đã chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2025 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Thái Quán H, sinh năm 2005; Nơi cư trú: 35C lầu 1, LT, Phường L, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Cổ phần Di chuyển X; Địa chỉ: Tòa Văn phòng S, đường CHM, khu đô thị W, phường PL, quận LB, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T – Tổng giám đốc; địa chỉ: 8A/13C TN B, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 07/01/2025, Ngô Lê P đi bộ từ đường CVL vào đường LT, Phường L, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước nhà số 44 LT, Phường L, Quận E, Phi phát 01 xe máy điện hiệu Vinfast màu xanh, biển số: 29C2-093.58 do ông Thái Quán H quản lý, để phía trước nhà, không người trông coi, trên ổ khóa có cắm chìa khóa, P lén lút di chuyển đến vị trí xe, sau đó ngồi lên xe dùng tay phải mở công tắc, điều khiển xe máy điện chạy tẩu thoát theo hướng đường CVL. Sau khi trộm cắp được xe máy nêu trên, P đến khu vực Quận J để tìm chỗ tiêu thụ xe máy trên nhưng không được. Khoảng 09 giờ cùng ngày, Phi điều khiển xe máy điện đến siêu thị Coop Mart tại địa chỉ số 497 HH, Phường F, Quận J thì bị Công an Phường 6, Quận 10 cùng Công an Phường 11, Quận 5 bắt giữ cùng vật chứng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Ngô Lê P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 (một) xe máy điện hiệu Vinfast EVO 200, màu xanh, biển số 29C2 - 093.58; 01 (một) bộ quần áo; 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Ngô Lê P thực hiện hành vi trộm cắp trước nhà số 44 LT, Phường L, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (lưu hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thái Quán Hy và Công ty Cổ phần Di chuyển Xanh và Thông minh - GSM đã nhận lại xe máy điện hiệu Vinfast Evo 200 biển số 29C2 - 093.58 nên không có yêu cầu gì khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, kết luận: Xe máy điện hiệu Vinfast Evo 200, màu xanh, biển số 29C-093.58 đã qua sử dụng, đang hoạt động trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSQ5 ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Lê P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Ngô Lê P về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Ngô Lê P với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thái Quán H và Công ty Cổ phần Di chuyển X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Ngô Lê P không có ý kiến bào chữa, không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Ngô Lê P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Ngô Lê P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe máy điện hiệu Vinfast Evo 200, màu xanh, biển số 29C-093.58 của ông Thái Quán H là người trực tiếp quản lý, sử dụng. Theo bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 5, kết luận: Xe máy điện hiệu Vinfast Evo 200, màu xanh, biển số 29C-093.58 đã qua sử dụng, đang hoạt động trị giá 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Ngô Lê P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không biết sửa đổi, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, bên cạnh đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại xem nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo có thể cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 (một) xe máy điện hiệu Vinfast EVO 200, màu xanh, biển số 29C2 - 093.58, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét 01 (một) bộ quần áo là trang phục cá nhân của bị cáo và tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại số trang phục nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Xét 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Ngô Lê P thực hiện hành vi trộm cắp trước nhà số 44 LT, Phường L, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh là tài liệu chứng cứ của vụ án, hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Thái Quán H và Công ty Cổ phần Di chuyển X đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Lê P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 01 năm 2025.

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ quần áo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa ông Phạm Hữu L (người giao) và bà Mai Thị Ngọc T (người nhận) thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Ngô Lê P thực hiện hành vi trộm cắp trước nhà số 44 LT, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (hiện đang lưu the hồ sơ vụ án).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THAHS Tòa án Quận 5;
- Phòng PV 06 – Công an Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền